

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2026/HS-ST
Ngày 16-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – BẮC NINH

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Thân Trọng Khôi
- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Duy Cường.
Bà Đỗ Thị Hoài Mơ.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Trung – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc ninh.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16/3/2026 tại điểm cầu trực tuyến trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh và điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam số 02, Công an tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2026/QĐXXST-HS ngày 27/02/2026 đối với các bị cáo:

1. Lưu Văn D, sinh ngày 08/5/1991. CCCD số 024091020027. Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh. Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông: Không rõ danh tính; con bà: Lưu Thị T, sinh năm 1964 hiện cư trú thôn C, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh; gia đình có 02 chị em bản thân là thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số: 131/2017/HS-ST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm ngày 06/02/2018; hình phạt tù ngày 30/8/2019; về bồi thường dân sự các bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án dân sự và đến nay những người bị hại đều không yêu cầu bồi thường dân sự.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2025 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02, Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

2. Hà Văn M, sinh ngày 28/9/1988. CCCD số 024088015783. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông: Hà Văn N, sinh năm 1956; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1959 đều cư trú thôn C, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh; gia đình có 04 chị em bản thân là thứ tư. Vợ: Đồng

Thị T, sinh năm 1988, làm công nhân may Tiên Lục, nơi cư trú thôn C, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2025 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02, Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 15/11/2025, tại đường dân sinh đoạn thuộc khu vực thôn C, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh; Tổ công tác Công an xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh phát hiện, bắt quả tang Hà Văn M, sinh năm 1988, trú tại thôn C, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ tại túi quần dài phía trước bên trái của M đang mặc gồm: 04 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó có: 02 đoạn màu xanh lá cây, 01 đoạn màu vàng, 01 đoạn màu xanh da trời) bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa chất cục bột nghi là chất ma túy Heroine; 01 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu bên trong chứa mảnh viên nén màu hồng đỏ nghi là chất ma túy tổng hợp. Toàn bộ số chất ma túy trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”. (Bút lục 28-30).

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Hà Văn M khai số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang là chất ma túy M mua của Lưu Văn D, sinh năm 1991, trú tại thôn C, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh. Cùng ngày 15/11/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở Lưu Văn D và triệu tập Lưu Văn D đến làm việc. Kết quả thu giữ tại chiếc tủ bằng gỗ cạnh giường ngủ của Dũng 01 gói giấy màu trắng được cuộn bằng băng gâu màu vàng nâu bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX”; 01 thẻ nhớ nhãn hiệu SanDisk Ultra 64GB được gắn vào đầu thu camera nhà D; D không có mặt ở nhà khi khám xét khẩn cấp nên không triệu tập, làm việc được với D. Cơ quan điều tra trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh giám định, tìm kiếm, trích xuất dữ liệu các File video lưu trữ trong thẻ nhớ thu giữ tại nhà D; xác định hình ảnh trong các file video trích xuất có bị cắt ghép, chỉnh sửa không. Tại Kết luận giám định số: 4214/KL-KTHS ngày 31/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Tìm thấy và trích xuất được 03 file video có khoảng thời gian từ 08 giờ 46 phút đến 08 giờ 49 phút ngày 15/11/2025 (thời gian thể hiện trên khung hình của file video) lưu trữ trong 01 thẻ nhớ gửi giám định. Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các file video được trích xuất từ thẻ nhớ gửi giám định. (Bút lục 51-53, 62- 71)

Cùng ngày 15/11/2025, Cơ quan điều tra tiến hành test nhanh chất ma túy đối với Hà Văn M, Kết quả Hà Văn M dương tính với chất ma túy MOP. (Bút lục 127)

Cùng ngày 15/11/2025, Cơ quan điều tra trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh giám định các mẫu vật nghi là chất ma túy được niêm phong trong

phong bì ký hiệu “QT” và “KX”. Tại kết luận giám định số: 3455/KL-KTHS ngày 19/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“5.1. Trong 01(một) phong bì ký hiệu “QT” được niêm phong gửi giám định có:
- Chất cục bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó có: 02 (hai) đoạn màu xanh; 01 (một) đoạn màu xanh da trời và 01 (một) đoạn màu vàng) là ma túy, có tổng khối lượng 0,231 gam loại Heroine (Heroine).

- Mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,042 gam, loại Methamphetamine.

5.2. Trong 01(một) phong bì ký hiệu “KX” được niêm phong gửi giám định có:
Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng, bên ngoài cuộn bằng băng gâu màu vàng nâu là ma túy, có khối lượng 0,119 gam loại Ketamine”. (Bút lục 55-60)

Ngày 30/12/2025, Lưu Văn D đến Công an xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh đầu thú khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hà Văn M và nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi khám xét khẩn cấp ngày 15/11/2025 là của D. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành test nhanh chất ma túy đối với Lưu Văn D cho kết quả D âm tính với các chất ma túy. (Bút lục 47- 48, 143)

Quá trình điều tra các bị cáo M, D đều khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị bắt quả tang và khám xét khẩn cấp như sau: Hà Văn M và Lưu Văn D đều là các đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định và có quan hệ xã hội quen biết nhau từ trước. Do không có việc làm ổn định để có tiền chi tiêu cá nhân nên D nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ ngày 14/11/2025, D bắt xe ôm của một người không quen biết đi đến khu vực xã Dương Đức, huyện Lạng Giang cũ (nay là xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh) gặp một người đàn ông đeo khẩu trang, không quen biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể và có hỏi mua 500.000 đồng chất ma túy của người này (trong đó mua: 250.000 đồng chất ma túy Heroine, 200.000 đồng chất ma túy đá và 50.000 đồng chất ma túy tổng hợp). Người đàn ông này cầm tiền rồi đưa lại cho D 01 túi nilon màu trắng có rãnh khoá nhựa bên trong đựng các đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đựng chất tinh thể màu trắng là ma túy Heroine và đựng mảnh viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp; 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, D đi về nhà ở của mình và đổ số ma túy đá ra 01 gói giấy màu trắng rồi cuộn gói giấy này lại bằng miếng băng gâu màu vàng nâu. Sau đó, D cất toàn bộ số ma túy mua được tại chiếc tủ gỗ cạnh giường ngủ. Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 15/11/2025, D đang ở nhà một mình thì Hà Văn M đi bộ đến nhà gặp D và bảo D bán cho 400.000 đồng chất ma túy Heroine và 50.000 đồng chất ma túy tổng hợp thì D đồng ý. M đưa cho D số tiền 450.000 đồng (trong đó có 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng). D cầm tiền rồi lấy trong chiếc tủ gỗ cạnh giường ngủ 05 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong đựng ma túy, trong đó có 04 đoạn chứa chất ma túy Heroine và 01 đoạn chứa chất ma túy tổng hợp đưa cho M, M cầm số ma túy mua được đút vào túi quần phía trước bên phải đang mặc của M rồi đi về nhà; khi M đi đến bãi đất trống đoạn thuộc khu vực thôn C, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh lấy 01 đoạn ống nhựa đựng chất ma túy

Heroine đổ một ít ma túy vào mảnh giấy bạc. Sau đó, M dùng bật lửa hơi đốt mảnh giấy bạc để sử dụng ma túy bằng hình thức hít. Sử dụng ma túy xong, M dùng bật lửa hàn lại đoạn ống nhựa, đồng thời vứt bật lửa và mảnh giấy bạc đi rồi tiếp tục đi bộ về nhà. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi M đi đến đoạn đường dân sinh thuộc khu vực thôn C, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh thì bị Công an xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ các vật chứng liên quan. D biết M bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên D đã bỏ nhà đi xuống khu Công nghiệp Vân Trung, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh lẩn trốn và đã chi tiêu hết số tiền bán ma túy cho M. (Bút lục 132-142, 144-165)

Ngày 10/01/2026, Cơ quan điều tra tiến hành cho bị cáo M, D xem hình ảnh, đoạn video clip được trích xuất từ Camera nhà D sau khi giám định khôi phục được. Kết quả bị cáo M và D đều xác nhận người đàn ông trong video clip đến nhà D vào khoảng 8 giờ 47 phút ngày 15/11/2025 chính là Hà Văn M đến mua chất ma túy. (Bút lục 84-85)

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra và Viện kiểm sát. Các Bị cáo khẳng định việc các bị cáo khai tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, không hề bị cưỡng bức, đánh đập, ép buộc hay bị bức cung hoặc dùng nhục hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh xác định lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với nhau; phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, trích xuất hình ảnh Camera, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 khoản 6 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Lưu Văn D từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 08 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/12/2025, phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ để sung công quỹ nhà nước. Buộc bị cáo D nộp lại 450.000đ tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 khoản 5 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Hà Văn M từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/11/2025, phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ để sung công quỹ nhà nước. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Các Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội và buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát, mà xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[1.2] Tại phiên tòa, các Bị cáo đều có mặt. Do vậy, HĐXX căn cứ Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt áp dụng:

[2.1] Xác định được các bị cáo đều là những đối tượng nghiện ma túy. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, trích xuất hình ảnh Camera, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 15/11/2025 tại đoạn đường dân sinh thuộc thôn C, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh; Công an xã Mỹ Thái phát hiện, bắt quả tang Hà Văn M đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,231 gam chất ma túy, loại Heroine và 0,042 gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng. Quá trình điều tra bị cáo Hà Văn M khai, số ma túy bị bắt quả tang mua của Lưu Văn D hồi 8 giờ 47 phút ngày 15/11/2025 trị giá 450.000đ. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Bắc Ninh tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lưu Văn D thu giữ 0,119 gam chất ma túy loại Ketamine là do D cất giấu với mục đích bán kiếm lời. Kết quả điều tra xác định ngày 14/11/2025 bị cáo D có hành vi tàng trữ 0,231 gam chất ma túy Heroine; 0,042 gam chất ma túy Methamphetamine và 0,119 gam chất ma túy Ketamine, với mục đích bán kiếm lời.

[2.2] Tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

[2.3] Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm”.

[2.4] Như vậy, HĐXX xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hà Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Bị cáo Lưu

Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến lĩnh vực quản lý nhà nước về các chất ma túy. Bản thân các bị cáo cũng là người nghiện ma túy. Từ ma túy sẽ làm tiêu hao tiền bạc, huỷ hoại sức khoẻ, tha hoá biến chất, tan vỡ hạnh phúc gia đình, có thể dẫn đến nhiều tội phạm khác như giết người, cướp tài sản, trộm cắp tài sản, mại dâm... làm ảnh hưởng đến đạo đức, nhân cách con người. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm chính sách nghiêm cấm của nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, bị quần chúng nhân dân bất bình lên án. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Do đó cần xử lý đối với các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo Hà Văn M là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Bị cáo Lưu Văn D là người có nhân thân xấu. Tại bản án số 131/2017/HS-ST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm ngày 06/02/2018; chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2019; về bồi thường dân sự các bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án dân sự. Đến nay được coi là không có tiền án, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm. Tiếp tục thực hiện tội phạm, chứng tỏ bị cáo là con người khó giáo dục cải tạo, nên cũng cần xem đây là yếu tố cần thiết khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3.2] Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các Bị cáo phạm tội ngoài tình tiết định khung hình phạt, thì không có tình tiết nào làm tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các Bị cáo đều xuất thân từ thành phần con em người lao động thuần nông. Sau khi phạm tội bị cáo D đã ra đầu thú. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy cần cho bị cáo D hưởng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; cho bị cáo M hưởng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình, để các bị cáo sớm có điều kiện trở về làm ăn lương thiện cùng gia đình.

[4] Về mức hình phạt: Phát biểu của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh tham gia phiên toà đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo D tù 03 năm 09 tháng đến 04 năm 08 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/12/2025, phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ để sung công quỹ nhà nước. Xử phạt bị cáo M tù 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/11/2025, phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ để sung công quỹ nhà nước. HĐXX xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên, đại diện Viện

kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lưu Văn D, mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời. Bị cáo Hà Văn M, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, vợ chồng có nhà đất riêng, trước khi phạm tội bị cáo M vẫn đi làm thuê thu nhập bình quân khoảng 9.000.000đ/tháng. Nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng khoản 6 Điều 251; khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, phạt bổ sung bằng tiền đối với mỗi bị cáo là 5.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,182 gam là ma túy, loại Heroin (Heroine) còn lại sau giám định. Vỏ bao gói mẫu sau giám định, được đựng trong 01 phong bì ký hiệu “QT” được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định. Cùng 0,083 gam là ma túy, loại Ketamine còn lại sau giám định. Vỏ bao gói mẫu sau giám định, được đựng trong 01 phong bì ký hiệu “KX” được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định. Đây là vật chứng của vụ án thuộc diện cấp lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác:

[7.1] Xác định được buổi sáng ngày 15/11/2025 bị cáo D bán ma túy cho bị cáo M thu lợi bất chính 450.000đ, đã chi tiêu hết. Do vậy cần buộc bị cáo D phải nộp lại 450.000đ tiền thu lợi bất chính.

[7.2] Đối với người đàn ông đã bán chất ma túy cho bị cáo D tại khu vực xã Dương Đức, huyện Lạng Giang cũ (nay là xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh) ngày 14/11/2025. Bị cáo D khai không biết tên, tuổi, số điện thoại của người này; khi bán ma túy người đàn ông đeo khẩu trang; nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ. Nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

[9] Các Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 khoản 6 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Điều 290, 299, 326, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Lưu Văn D 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/12/2025, phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000đ để sung công quỹ nhà nước. Buộc bị cáo Lưu Văn D phải nộp lại 450.000đ tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước.

2. Căn cứ vào điểm i khoản 1 khoản 5 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Điều 290, 299, 326, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Hà Văn M 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/11/2025, phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 0,182 gam là ma túy, loại Heroin (Heroine) còn lại sau giám định, cùng Vỏ bao gói mẫu sau giám định, được đựng trong 01 phong bì ký hiệu “QT” được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định.

Tịch thu tiêu huỷ 0,083 gam là ma túy, loại Ketamine còn lại sau giám định, cùng Vỏ bao gói mẫu sau giám định, được đựng trong 01 phong bì ký hiệu “KX” được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định.

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lưu Văn D, Hà Văn M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các Bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 4 – Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 4 – Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Thân Trọng Khôi